

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;

- Tiến độ thi công;

- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;

- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);

- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;

- Các yếu tố cần thiết khác;

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Tổ chức mặt bằng công trường: Thiết bị thi công, lán trại, phòng thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng	Không đạt
1.2. Thi công xây dựng: Gồm các công tác thi công các hạng mục: nền đường, mặt đường bê tông xi măng, bó vỉa, lát gạch vỉa hè, mương thoát nước BTCT, cống hộp, điện chiếu sáng và các hạng mục khác theo thiết kế bản vẽ thi công	Có đề xuất về biện pháp thi công hợp lý	Đạt
	Không có đề xuất về biện pháp thi công hợp lý.	Không đạt
1.3. Thuyết minh quy trình biện pháp thi công và các bản vẽ tổ chức thi công cho khối lượng chính, sự phù hợp và khả thi của biểu đồ tổng tiến độ, biểu đồ nhân lực, biểu đồ huy động thiết bị thi công	Thuyết minh quy trình biện pháp thi công phù hợp với nội dung công việc trong TKBVTC, phù hợp với bản vẽ thể hiện biện pháp tổ chức thi công, tiến độ thi công, biểu đồ nhân công, biểu đồ huy động thiết bị, biện pháp và bản vẽ nêu rõ ràng	Đạt
	Thuyết minh quy trình biện pháp thi công không phù hợp với nội dung công việc trong TKBVTC, hoặc trái với bản vẽ thể hiện biện pháp tổ chức thi công, tiến độ thi công, biểu đồ nhân công, biểu đồ huy động thiết bị, hoặc biện pháp và bản vẽ nêu không rõ ràng hoặc không nêu các nội dung này	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

2. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Thời gian thi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 12 tháng	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 12 tháng	Không đạt
2.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b)	Đạt
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b)	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

3. Các biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công	Đảm bảo các yêu cầu sau: - Có thuyết minh về công tác kiểm tra, giám sát, quản lý chất lượng các hạng mục bao gồm trước, trong và sau khi thi công theo đúng tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu hiện hành. - Có thuyết minh bố trí sơ đồ quản lý chất lượng trong quá trình thi công.	Đạt
	Không đáp ứng 1 trong các yêu cầu trên	Không đạt
3.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng vật liệu đầu	- Nêu rõ nguồn gốc xuất xứ của các vật liệu chính (đất, đá, cát, xi măng, sắt thép, gạch xây...) đưa vào công trình. - Hợp đồng nguyên tắc với nhà cung cấp trên đó ghi rõ dành riêng cho gói thầu này (trường hợp nhà thầu đi mua) hoặc cam kết cung cấp vật liệu cho gói thầu (Trường hợp nhà thầu là nhà	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
vào để phục vụ công tác thi công	cung cấp vật liệu) và phải kèm theo Giấy phép kinh doanh của nhà cung cấp đúng lĩnh vực cung cấp. - Đối với đất đắp nhà thầu cung cấp các giấy phép khai thác đúng quy định. - Các biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu phục vụ thi công. - Có đề xuất biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi mưa bão	
	- Nguồn gốc, xuất xứ của vật tư, thiết bị cung ứng không rõ ràng, không có thật trên thị trường hoặc không nêu. - Không có hợp đồng nguyên tắc các loại vật liệu chính. - Không có các giấy phép khai thác đúng quy định đối với đất đắp - Không biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu phục vụ thi công. - Không có đề xuất biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi mưa bão	Không đạt
	Không đáp ứng yêu cầu như trên.	Không đạt
3.3. Thí nghiệm vật liệu và chất lượng thi công công trình	- Bố trí phòng thí nghiệm kiểm tra chất lượng vật liệu, chất lượng công trình thi công cho gói thầu này	Đạt
	Không bố trí phòng thí nghiệm kiểm tra chất lượng vật liệu, chất lượng công trình thi công cho gói thầu này	Không đạt
	Không đáp ứng yêu cầu như trên.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

4. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;

Nội dung yêu cầu		Mức độ đáp ứng
4.1. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
4.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
4.3. An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

5. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì :

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Bảo hành		
Bảo hành công trình	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng, nội dung cam kết và trình tự thực hiện tuân thủ quy định của Nhà nước	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng; không có cam kết, trình tự thực hiện không phù hợp với quy định của Nhà nước	Không đạt
Kết luận	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

6. Uy tín của nhà thầu :

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu và kết quả thực hiện hợp đồng tương tự: - Nhà thầu chưa vi phạm lỗi không thương thảo hợp đồng; - Nhà thầu chưa vi phạm lỗi có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng. - Nhà thầu chưa vi phạm lỗi thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó và có lịch sử không hoàn thành hợp đồng do lỗi của nhà thầu. <i>Lưu ý: Nhà thầu cần cam kết một cách trung thực nội dung nêu trên, trường hợp phát hiện nhà thầu có nội dung cam kết không trung thực thì được coi là có hành vi gian lận trong đấu thầu và bị xử lý theo quy định khoản 1 Điều 133 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.</i> <i>Trường hợp nhà thầu là liên danh: Từng thành viên trong liên danh phải có cam kết các nội dung theo yêu cầu nêu trên.</i>	Có Bản cam kết đầy đủ các nội dung theo yêu cầu.	Đạt
	Không có Bản cam kết hoặc có Bản cam kết nhưng không đầy đủ các nội dung theo yêu cầu.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.